

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST  
Ngày: 27-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiến Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Vũ

Bà Đỗ Thị Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn Ô** (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 24/9/1981 tại tỉnh Phong-sa-lỳ, nước Cộng hoà Dân chủ nhân dân (sau đây viết tắt là CHDCND) Lào; nơi cư trú: Bản C, cụm N, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12 phổ thông Lào; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông Quàng Văn M (đã chết) và bà Quàng Thị K (đã chết); vợ: Quàng Thị L, sinh năm 1981 và 03 người con. Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2021 đến ngày 31/5/2021 thì bị tạm giam cho đến ngày xét xử, có mặt.

**- Người phiên dịch:** Ông Lường Văn C, sinh năm 2000, địa chỉ: Tổ dân phố A, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2021, bị cáo Quàng Văn Ô đang ở nhà tại bản C, cụm N, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ, nước CHDCND Lào thì được một người đàn ông tên S ở huyện M, tỉnh Điện Biên đến đặt vấn đề thuê bị cáo Quàng Văn Ô vận chuyển ma

túy đến khu vực cầu treo bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên giao cho S thì S sẽ trả công cho bị cáo 300.000 đồng tiền Việt Nam và một ít Heroine để sử dụng. S đã đưa cho bị cáo Ô 01 hộp nhựa hình lục giác màu đen bên trong đựng 37 viên Methamphetamine và 02 lọ nhựa hình chữ nhật, trong đó, có 01 lọ tự chế bằng vỏ bật lửa ga màu đỏ, đen và 01 lọ màu xanh, vàng, đỏ bên trong đều chứa Heroine, rồi S đi trước. Bị cáo Quàng Văn Ô cho số ma túy trên vào một chiếc túi vải màu nâu khoác lên người và đi bộ theo đường mòn sang Việt Nam.

Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày khi đến khu vực bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị cáo Quàng Văn Ô bị tổ công tác Công an huyện M, Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng gồm 37 viên Methamphetamine có khối lượng 3,73 gam đựng trong 01 hộp nhựa hình lục giác màu đen và 1,81 gam Heroine đựng trong 02 lọ nhựa hình chữ nhật.

Tại bản Kết luận giám định số: 566/GĐ-PC09 ngày 05/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Ô gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng 1,81 gam; Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Ô gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,73 gam.

Cáo trạng số: 68/CT-VKS-P1 ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn Ô về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS: Xử phạt bị cáo Quàng Văn Ô từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 3,18 gam Methamphetamine và 1,81 gam Heroine thu giữ của bị cáo (đã trừ mẫu giám định), 01 túi vải màu nâu có dây đeo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, viên màu đỏ, loại bàn phím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu cam, viên màu đen, loại bàn phím. Bị cáo Quàng Văn Ô phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo Quàng Văn Ô khai nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có lời bào chữa nào cho mình và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, thể hiện: Vào khoảng 06 giờ sáng ngày 28/5/2021 bị cáo Quàng Văn Ô đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép

5,54 gam chất ma túy, (gồm 1,81 gam Heroine và 3,73 gam Methamphetamine) từ bản C, cụm N, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ, nước CHDCND Lào đến khu vực cầu treo thuộc bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên vào lúc 17 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn biên phòng M phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy có tổng khối lượng là 5,54 gam. Mục đích vận chuyển trái phép 5,54 gam chất ma túy của bị cáo là để nhận 300.000 VNĐ tiền công và một ít Heroinne để sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn Ô khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/5/2021; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/5/2021; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định ngày 30/5/2021; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi vận chuyển trái phép 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi vì nếu số ma túy này được vận chuyển trót lọt ra ngoài xã hội sẽ làm gia tăng số người nghiện ma túy, làm khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, đây cũng là, một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đồng thời, còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện M nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do lỗi của bị cáo gây ra.

Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn Ô về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

## **[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:**

Bị cáo Quàng Văn Ô có trình độ học vấn 3/12 phổ thông Lào thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2000 kết hôn với Quàng Thị L và có 03 người con; bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2016. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Nên đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ, cần được chấp nhận.

## **[3] Về hình phạt bổ sung:**

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm ruộng, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp, hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn và

cũng không có nguồn thu nhập nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với vật chứng là chất ma túy: Sau khi trích mẫu gửi giám định, còn lại: 1,31 gam Heroine và 3,18 gam Methamphetamine, đây là vật chứng do Nhà nước cầm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ.

- Đối với 01 túi màu nâu, trên thân túi có in hình hoa văn có quai đeo đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động (gồm 01 chiếc bà phím màu đen viền đỏ, nhãn hiệu Masstel và 01 chiếc bàn phím màu cam viền đen, nhãn hiệu Itel) cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai không sử dụng 02 chiếc điện thoại này để trao đổi, thỏa thuận mua bán chất ma túy với người đàn ông tên S. Cho nên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

**[5] Về các vấn đề khác:**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn Ô khai nguồn gốc số ma túy đã bị thu giữ là do được một người đàn ông tên S ở huyện M, tỉnh Điện Biên thuê vận chuyển để hưởng tiền công và ma túy để sử dụng, song, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ, lai lịch cụ thể. Do đó, cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh, làm rõ về người này. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

**[6] Về án phí:**

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Quảng Văn Ô phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:**

Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Ô (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Văn Ô 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 28/5/2021).

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, e khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**2.1. Tịch thu và tiêu hủy gồm:**

- 1,31 gam Heroine và 3,18 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định. Tổng khối lượng 02 chất ma túy còn lại sau khi giám định là 4,49 gam.

- 01 túi màu nâu, trên thân túi có in hình hoa văn có quai đeo đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn Ô.

**2.2. Trả lại cho bị cáo Quàng Văn Ô gồm:**

- 01 điện thoại loại bàn phím màu đen viền đỏ, nhãn hiệu Masstel đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn Ô;

- 01 điện thoại loại bàn phím màu cam viền đen, nhãn hiệu Itel đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn Ô.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 09/9/2021).*

**3.** Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quàng Văn Ô phải chịu 200.000 VNĐ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Quàng Văn Ô có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2021).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lương Tiến Phương**

